TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 12/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Vui

2. Ông Võ Tùng Chinh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Ông Phan Trọng Thế – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh T**,** sinh ngày 13/10/2005, tại tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lê Tấn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1975; Cùng cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: không.

Tiền án: không.

Bị cáo Lê Minh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2023 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

2. Võ Văn C**,** sinh ngày 24/7/2005 tại tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn Chí L1, sinh năm 1985 và bà Huỳnh Thị Hương L2, sinh năm 1986; Cùng cư trú: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 (Ngày 09/3/2023 bị Công an xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC phạt số 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 28/9/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

3. Huỳnh Quốc A**,** sinh ngày 11/9/2005 tại tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Thúc K, sinh năm 1958 và bà Triệu Thị N, sinh năm 1961; Cùng cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 (Ngày 09/3/2023 bị Công an xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt hành chính số 03/QĐ-XPHC phạt số 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 28/9/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại:

1. Lê Quang T2, sinh năm 2009; Nơi cư trú: ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang. *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

2. Lê Quang T3, sinh năm 2007; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang. *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Người đại diện theo pháp luật của các bị hại: Phan Thị A1, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang. *(có mặt)*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre. *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

2. Võ Văn Chí L1, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

3. Triệu Thị N, sinh năm 1961; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lê Quang T2 *và* Lê Quang T3*:* Bà Hồ Thị Ngọc T4 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. *(có mặt)*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lê Quang T2*:* Ông Võ Vũ L3 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh T*:* Luật sư Nguyễn Văn T5 - Luật sư cộng tác viên - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/7/2023, Lê Quang T3 (sinh ngày 10/9/2007; trú ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang) và Lê Quang T2 (sinh ngày 26/01/2009; trú ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang) đến tìm bạn là Ôn Triệu H (sinh ngày 08/8/2010; trú khu phố G, thị trấn M) tại Nhà nghỉ H1 thuộc ấp T, xã T, huyện M. Cả hai đến tại đây có Lê Minh T, cũng là bạn của H. Do trong lúc nói chuyện, đùa giỡn, T3 kéo áo T để xem hình xăm trên lưng Thệ. Không đồng ý việc T3 tự ý kéo áo của mình, T có ý định đánh T2 và T3 nên T điện thoại cho Võ Văn C yêu cầu đến khu vực trước Quán T6 (cặp Quốc lộ E, thuộc ấp T, xã T) để cùng T đánh T2 và T3, được C đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của T, C kêu Huỳnh Quốc A (cũng là bạn của T) chở đến gặp T. Trên đường đi Cần đến nhà Dương Tấn Đ (sinh năm 2006; trú ấp T, xã T, bạn của C) lấy con dao (loại dao thái, bằng kim loại) đem theo. Khi đến nơi, T phân công khi thấy xe T2 và T3 thì Quốc A đón chặn xe rồi cùng nhau đánh T2 và T3, không được đánh H. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/7/2023, nhóm của T phát hiện T2 điều khiển xe mô tô chở sau T3 và H, Quốc A ra chặn xe lại, T dùng tay, nón bảo hiểm đánh Thức, C và Quốc A đánh T2, trong lúc đánh thì C dùng dao đem theo đâm vào tay phải và đùi phải T2. Khi thấy T2 bị thương, cả nhóm bỏ đi, C vứt bỏ con dao gần hiện trường.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) con dao (loại dao thái, bằng kim loại, dài 24cm, lưỡi dài 12,5cm bằng kim loại sắt – nhọn, nơi rộng nhất 2,30cm, cán bằng nhựa), thu tại khu vực cặp Quốc lộ E đoạn thuộc ấp T, xã T (Do Võ Văn C xác định và chỉ lực lượng Công an thu giữ), hiện đang tạm giữ;

- Thu giữ của Lê Minh T:

Lê Minh T xác định và giao nộp 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, loại nửa đầu, phía sau có dòng chữ nổi "NÓN SƠN" (vật tương tự), hiện đang tạm giữ;

01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động;

01 (một) áo sơ mi ngắn tay, màu đen, phía trước ngực có dòng chữ "BURBERRY";

01 (một) quần sọt Jeans, màu xám – đen, phía ngoài, mặt sau bên phải có in Logo in dòng chữ "STYLE";

Đã giao trả cho cho bị cáo T.

- Thu giữ của Võ Văn C:

01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động;

01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô, màu vàng – xám - đỏ, lưng áo có dòng chữ "EVISU";

01 (một) quần Jeans dài, màu xanh;

Đã giao trả cho bị cáo C.

- Thu giữ của Huỳnh Quốc A:

01 (một) áo khoát dày tay, bằng vải thung màu đen - xanh;

01 (một) quần dài bằng vải màu đen;

Đã giao trả cho bị cáo Quốc A

- Thu giữ của Lê Quang T3:

01 (một) áo khoác bằng vải thun, màu vàng – đen;

01 (một) quần dài, bằng vải, màu đen;

Đã giao trả cho T3.

- Thu giữ của Lê Quang T2:

01 (một) áo khoác màu đen, trên ngực áo có chữ ADIDAS;

01 (một) quần vải lửng màu đen, ống quần trái có chữ EVISU;

Đã giao trả cho T2.

Tại Kết luận giám định số 256/23/KLNĐTE-TTPYBT ngày 07/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận đối với Lê Quang T3:

Kết quả chính:

Bầm tím quanh hốc mắt phải;

Gãy xương chính mũi.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là: 07% .

Cơ chế hình thành thương tích: là do vật tày gây ra.

Tại Kết luận giám định số 255/23/KLNĐTE-TTPYBT ngày 28/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận đối với Lê Quang T2:

Kết quả chính:

Vết thương mặt sau ngoài ra mặt trước đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải đã khâu, kích thước trung bình;

Vết thương mặt trước đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải đã khâu, kích thước nhỏ;

Vết thương 1/3 giữa mặt ngoài đùi phải đã khâu, kích thước trung bình;

Đứt động mạch quay phải đã khâu nối kết quả tốt.

Tổn thương nhánh thần kinh quay phải.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là: 19% .

Cơ chế hình thành thương tích: là do vật sắt nhọn gây ra

Con dao (mẫu vật gửi giám định) có thể gây ra thương tích trên.

Quá trình điều tra, Lê Minh T, Võ Văn C và Huỳnh Quốc A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được. Các bị hại Lê Quang T2, Lê Quang T3 và người đại diện theo pháp luật của các bị hại yêu cầu các bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng.

Cụ thể: yêu cầu bồi thường cho Lê Quang T3 số tiền 22.500.000 đồng (gồm chi phí mua thuốc điều trị là 2.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng). Yêu cầu bồi thường cho Lê Quang T2 số tiền 77.500.000 đồng (gồm chi phí điều trị, tiền thuê xe đi lại, ăn uống, tiền ngày công lao động là 17.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng). Các bị cáo và người đại diện của bị cáo đồng ý bồi thường.

Bà Nguyễn Thanh T1 (mẹ ruột bị cáo T) đã bồi thường 10.000.000 đồng, bà Triệu Thị N (mẹ ruột bị cáo Quốc A) đã bồi thường 10.000.000 đồng; Ngày 25/02/2024 gia đình bị cáo C bồi thường 2.000.000 đồng; đại diện các bị hại đã nhận tổng số tiền 22.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Lê Minh T và Huỳnh Quốc A.

Cáo trạng số 11/CT-VKSMCB, ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C và Huỳnh Quốc A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc các điểm a, c và i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị :

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm o, khoản 1, Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc A từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận trong quá trình điều tra, giữa các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo với các bị hại và người đại diện hợp

pháp của bị hại cùng thống nhất các bị cáo có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đồng cho các bị hại. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo đã bồi thường số tiền 22.000.000 đồng. Do đó, đề nghị buộc các bị cáo tiếp tục liên đới bồi thường số tiền 78.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M đã:

- Giao trả cho bị cáo Lê Minh T: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay, màu đen, phía trước ngực có dòng chữ "BURBERRY"; 01 (một) quần sọt Jeans, màu xám – đen, phía ngoài, mặt sau bên phải có in Logo in dòng chữ "STYLE";

- Giao trả cho bị cáo Võ Văn C: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô, màu vàng – xám - đỏ, lưng áo có dòng chữ "EVISU"; 01 (một) quần Jeans dài, màu xanh;

- Giao trả cho bị cáo Huỳnh Quốc A: 01 (một) áo khoác dài tay, bằng vải thun màu đen - xanh; 01 (một) quần dài bằng vải màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T3: 01 (một) áo khoác bằng vải thun, màu vàng – đen; 01 (một) quần dài, bằng vải, màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T2: 01 (một) áo khoác màu đen, trên ngực áo có chữ ADIDAS; 01 (một) quần vải lửng màu đen, ống quần trái có chữ EVISU;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao (loại dao thái, bằng kim loại, dài 24cm, lưỡi dài 12,5cm bằng kim loại sắt – nhọn, nơi rộng nhất 2,30cm, cán bằng nhựa).

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, loại nửa đầu, phía sau có dòng chữ nổi "NÓN SƠN".

Tại tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo và những nội dung có liên quan trong vụ án giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo đồng ý với quan điểm của người chữa cho các bị cáo phát biểu tranh luận tại phiên tòa. Đồng thời có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đồng ý tiếp tục liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Lê Quang T3 và Lê Quang T2 số tiền còn lại là 78.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo pháp luật của Lê Quang T2, Lê Quang T3 *là chị* Phan Thị A1 *trình bày:* đến thời điểm xét xử ngày hôm nay chị đã nhận từ phía gia đình các bị cáo tổng số tiền là 22.000.000 đồng (từ gia đình bị cáo T là 10.000.000 đồng, từ gia đình bị cáo Quốc A là 10.000.000 đồng, từ gia đình bị cáo C là 2.000.000 đồng), yêu cầu được tiếp tục nhận số tiền còn lại là 78.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, chị A yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo Lê Minh T và Huỳnh Quốc A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Triệu Thị N *trình bày:* bà không yêu cầu bị cáo Quốc A trả lại số tiền bà đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Chí L1 *trình bày:* ông không yêu cầu bị cáo C trả lại số tiền ông đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại.

Luật sư Nguyễn Văn T5 *trình bày:* đồng tình với nội dung cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, nhưng mức hình phạt của kiểm sát viên đề nghị có phần nghiêm khắc, tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự thì các bị cáo thống nhất sẽ có trách nhiệm liên đới bồi thường, điều này phù hợp với biên bản thống nhất thỏa thuận về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận phần này.

Bà Hồ Thị Ngọc T4 *– Trợ giúp viên pháp lý* Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B *trình bày:* tôi thống nhất với cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, về hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo đã được các bị cáo thống nhất nên hành vi này cần xử lý nghiêm. Về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu 100.000.000 đồng tiền bồi thường cho cả hai bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và ghi nhận các bị cáo đã bồi thường 22.000.000 đồng. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Minh T và Huỳnh Quốc A, đề nghị bồi thường trong một lần.

Bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C, Huỳnh Quốc A nói lời sau cùng: các bị cáo cùng xin lỗi gia đình bị hại và xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C, Huỳnh Quốc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Chỉ vì tức giận việc người khác kéo áo của mình, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/7/2023 tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, Lê Minh T có hành vi rủ rê Võ Văn C và Huỳnh Quốc A cùng đánh Lê Quang T3 và Lê Quang T2. Trong lúc đánh, Quốc A là người chặn xe và dùng tay đánh Lê Quang T2; bị cáo Võ Văn C dùng dao bằng kim loại, sắt nhọn đâm vào tay và đùi phải gây thương tích cho Lê Quang T2 với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 19%; Bị cáo T dùng tay và nón bảo

hiểm đánh gây thương tích cho bị hại Lê Quang T3 với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 07%.

Vì vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKSMCB, ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C và Huỳnh Quốc A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc các điểm a, c và i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Dùng hung khí nguy hiểm;

...

c) Đối với người dưới 16 tuổi.....;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C và Huỳnh Quốc A là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích làm tổn thương cơ thể các bị hại. Cụ thể bị cáo T đã gây thương tích cho Lê Quang T3; bị cáo C và bị cáo Quốc A gây thương tích cho Lê Quang T2 với tỷ lệ thương tích của cơ thể như đã nói ở trên.

Khi thực hiện hành vi các bị cáo đều biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của các bị cáo đã trực tiếp gây ra.

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Lê Quang T2 và Lê Quang T3 nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, không có sự chuẩn bị trước về hung khí (việc bị cáo C đem theo hung khí là dao sắt nhọn là do hành vi tự phát của

bị cáo C) nên hành vi gây thương tích của các bị cáo có vai trò đồng phạm với nhau, nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Văn C và Huỳnh Quốc A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Minh T là người chủ mưu xúi giục các bị cáo Võ Văn C và Huỳnh Quốc A (người dưới 18 tuổi) gây thương tích cho người khác nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C và Huỳnh Quốc A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã nhờ người thân bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Ngoài ra, các bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Minh T và Huỳnh Quốc A nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

[8.1] Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của Lê Minh T. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo T là người có nhân thân tốt, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất côn đồ (giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gay gắt gì với nhau), hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho người dưới 16 tuổi, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi áp dụng hình phạt cần áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8.2] Đối với bị cáo Võ Văn C và Huỳnh Quốc A thì hai bị cáo này có nhân thân xấu, đã có tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng và vẫn tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi bị cáo C và Quốc A cũng là người dưới 18 tuổi chỉ vì bị cáo T xúi giục, suy nghĩ không chính chắn, bốc đồng nên đồng ý theo lời rủ rê của T đi tìm các bị hại gây thương tích. Do đó khi lượng hình phạt cần áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo này.

[8.3] Khi lượng hình, đáng lẽ bị cáo C là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại thì phải chịu mức hình phạt cao hơn hai bị cáo còn lại nhưng do bị cáo T chính là chủ mưu xúi giục nên hình phạt của bị cáo T cũng phải nghiêm khắc tương đương với hành phạt của bị cáo C.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M đã:

- Giao trả cho bị cáo Lê Minh T: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay, màu đen, phía trước ngực có dòng chữ "BURBERRY"; 01 (một) quần sọt Jeans, màu xám – đen, phía ngoài, mặt sau bên phải có in Logo in dòng chữ "STYLE";

- Giao trả cho bị cáo Võ Văn C: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô, màu vàng – xám - đỏ, lưng áo có dòng chữ "EVISU"; 01 (một) quần Jeans dài, màu xanh;

- Giao trả cho bị cáo Huỳnh Quốc A: 01 (một) áo khoác dài tay, bằng vải thun màu đen - xanh; 01 (một) quần dài bằng vải màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T3: 01 (một) áo khoác bằng vải thun, màu vàng – đen; 01 (một) quần dài, bằng vải, màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T2: 01 (một) áo khoác màu đen, trên ngực áo có chữ ADIDAS; 01 (một) quần vải lửng màu đen, ống quần trái có chữ EVISU;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao (loại dao thái, bằng kim loại, dài 24cm, lưỡi dài 12,5cm bằng kim loại sắt – nhọn, nơi rộng nhất 2,30cm, cán bằng nhựa).

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, loại nửa đầu, phía sau có dòng chữ nổi "NÓN SƠN".

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố giữa các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo và người đại diện theo pháp luật của các bị hại đã có văn bản thỏa thuận bồi thường dân sự tại cơ quan điều tra với tổng số tiền bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng. Các bị cáo và người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 22.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã trên 18 tuổi, là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên các bị cáo phải tự chịu trách nhiệm về những hậu quả do hành vi của mình đã gây ra. Các bị cáo cùng thống nhất trình bày đồng ý liên đới trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho các bị hại nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc các bị cáo tiếp tục liên đới bồi thường số tiền 78.000.000 đồng là phù hợp.

[11] Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại tòa về áp dụng hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về trách nhiệm dân sự chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C, Huỳnh Quốc A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[1.1] Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm o, khoản 1, Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[1.2] Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

[1.3] Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, c và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc A 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M đã:

- Giao trả cho bị cáo Lê Minh T: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay, màu đen, phía trước ngực có dòng chữ "BURBERRY"; 01 (một) quần sọt Jeans, màu xám – đen, phía ngoài, mặt sau bên phải có in Logo in dòng chữ "STYLE";

- Giao trả cho bị cáo Võ Văn C: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, bị vỡ, không kiểm tra được chức năng hoạt động; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô, màu vàng – xám - đỏ, lưng áo có dòng chữ "EVISU"; 01 (một) quần Jeans dài, màu xanh;

- Giao trả cho bị cáo Huỳnh Quốc A: 01 (một) áo khoác dài tay, bằng vải thun màu đen - xanh; 01 (một) quần dài bằng vải màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T3: 01 (một) áo khoác bằng vải thun, màu vàng – đen; 01 (một) quần dài, bằng vải, màu đen;

- Giao trả cho bị hại Lê Quang T2: 01 (một) áo khoác màu đen, trên ngực áo có chữ ADIDAS; 01 (một) quần vải lửng màu đen, ống quần trái có chữ EVISU;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao (loại dao thái, bằng kim loại, dài 24cm, lưỡi dài 12,5cm bằng kim loại sắt – nhọn, nơi rộng nhất 2,30cm, cán bằng nhựa).

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, loại nửa đầu, phía sau có dòng chữ nổi "NÓN SƠN".

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại cùng thống nhất các bị cáo có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đồng cho các bị hại. Các bị cáo đã bồi thường số tiền 22.000.000 đồng. Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới tiếp tục bồi thường số tiền 78.000.000 đồng cho các bị hại Lê Quang T2, Lê Quang T3.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C, Huỳnh Quốc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và buộc bị cáo Lê Minh T, Võ Văn C, Huỳnh Quốc A liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.900.000 đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ cày Bắc;
- Công an huyện Mỏ cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ cày Bắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thanh Minh